

Số: /KH-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn
tiêu biểu cấp tỉnh năm 2026

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công; Nghị định số 235/2025/NĐ-CP ngày 27/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 63/2025/TT-BCT ngày 26/12/2025 của Bộ Công Thương quy định về việc tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu;

Để công tác tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh năm 2026 đạt hiệu quả, đồng thời lựa chọn các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của tỉnh năm 2026 tham gia bình chọn cấp quốc gia. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu (CNNTTB) cấp tỉnh năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, ĐỐI TƯỢNG BÌNH CHỌN

1. Mục đích

- Nhằm phát hiện và tôn vinh các sản phẩm có chất lượng, có giá trị sử dụng cao; có tiềm năng ứng dụng khoa học công nghệ, lợi thế đặc sản kết tinh văn hóa của từng địa phương để có kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất, mở rộng thị trường, thúc đẩy phát triển công nghiệp nông thôn; lựa chọn được nhiều sản phẩm CNNTTB của tỉnh tham gia bình chọn cấp quốc gia.

- Tạo điều kiện cho các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của tỉnh hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý tiếp cận với hệ thống các nhà phân phối, các kênh thương mại điện tử hiện đại, các siêu thị... nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, tìm kiếm hợp đồng, hợp tác liên doanh, liên kết phát triển.

2. Yêu cầu

- Công tác bình chọn sản phẩm CNNTTB phải đảm bảo tính khách quan, công khai, hiệu quả phù hợp với quy định.

- Sản phẩm tham gia bình chọn không vi phạm quy định quyền sở hữu trí tuệ; quyền sở hữu công nghiệp và các quy định khác liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng, an toàn lao động, vệ sinh lao động; an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường.

3. Đối tượng

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, hộ

kinh doanh trực tiếp đầu tư, sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tại các xã, phường, đặc khu; các làng nghề được UBND tỉnh công nhận (sau đây gọi chung là cơ sở công nghiệp nông thôn).

- Tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài tham gia công tác quản lý, thực hiện các hoạt động dịch vụ khuyến công và có liên quan đến công tác tổ chức bình chọn sản phẩm CNNTTB.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH BÌNH CHỌN

1. Nguyên tắc tổ chức, tiêu chí tham gia bình chọn sản phẩm

- Việc bình chọn sản phẩm CNNTTB tuân thủ theo nguyên tắc quy định tại khoản 2, Điều 3, Thông tư số 63/2025/TT-BCT ngày 26/12/2025 của Bộ Công Thương.

- Tiêu chí bình chọn thực hiện theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 63/2025/TT-BCT ngày 26/12/2025 của Bộ Công Thương.

2. Sản phẩm bình chọn

- Sản phẩm tham gia bình chọn là một sản phẩm hoặc một bộ sản phẩm (sau đây gọi chung là sản phẩm). Một cơ sở công nghiệp nông thôn có thể đăng ký tham gia bình chọn cho một hoặc nhiều sản phẩm.

- Sản phẩm tham gia bình chọn là sản phẩm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp do chính cơ sở công nghiệp nông thôn (gồm các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, liên hiệp hợp tác xã, hộ kinh doanh thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật) trực tiếp đầu tư, sản xuất trên địa bàn các xã, phường, đặc khu và đăng ký tham gia bình chọn.

- Sản phẩm tham gia bình chọn phải có khả năng sản xuất hàng loạt, với số lượng lớn, không phải là sản phẩm độc bản, đáp ứng được nhu cầu thị trường.

- Các sản phẩm được tham gia bình chọn gồm: sản phẩm thủ công mỹ nghệ; sản phẩm chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm; sản phẩm về thiết bị, máy móc, dụng cụ, phụ tùng cơ khí và các sản phẩm công nghiệp khác phục vụ sản xuất hoặc tiêu dùng.

3. Hồ sơ đăng ký bình chọn

- Thông tin cơ sở công nghiệp nông thôn và sản phẩm tham gia bình chọn (theo mẫu Phụ lục I - kèm theo).

- Bản sao hợp lệ còn giá trị pháp lý giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với sản phẩm thuộc nhóm ngành chế biến thực phẩm và đồ uống).

4. Hội đồng bình chọn

Hội đồng bình chọn cấp tỉnh được thành lập theo quy định tại Điều 8, Thông tư số 63/2025/TT-BCT ngày 26/12/2025 của Bộ Công Thương.

5. Thời gian, địa điểm tổ chức bình chọn

5.1. Thời gian:

- Tháng 5/2026: Tiếp nhận hồ sơ đăng ký từ UBND các xã, phường, đặc khu đối với các sản phẩm địa phương tham gia bình chọn sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh; làm việc với các địa phương, các cơ sở tham gia bình chọn tại Sở Công Thương.

- Tháng 6/2026 đến tháng 7/2026:

+ Thành lập Hội đồng bình chọn sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh năm 2026; Hội đồng bình chọn thành lập Ban giám khảo, Tổ giúp việc; Hội đồng bình chọn tổ chức công tác bình chọn sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh.

+ Rà soát, kiểm tra hồ sơ, chấm điểm sản phẩm tham gia bình chọn.

+ Công nhận, cấp Giấy chứng nhận sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh; tổ chức trao Chứng nhận theo quy định.

+ Đăng ký sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh tham gia bình chọn cấp quốc gia do Bộ Công Thương tổ chức.

5.2. Địa điểm: Tại Sở Công Thương (số 180A, Lê Lợi, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị).

6. Kinh phí thực hiện

Kinh phí tổ chức bình chọn sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh năm 2026 và trao Giấy chứng nhận sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh đã được UBND tỉnh bố trí tại Quyết định số 3118/QĐ-UBND ngày 15/12/2025.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Là cơ quan thường trực, tổ chức triển khai kế hoạch bình chọn sản phẩm CNNTTB trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ bình chọn sản phẩm CNNTTB cấp xã; hoàn thiện hồ sơ cung cấp cho Ban Giám khảo đánh giá và bình chọn; tổ chức họp Hội đồng; tổng hợp kết quả bình chọn, hoàn chỉnh hồ sơ và các tài liệu liên quan báo cáo Chủ tịch Hội đồng về kết quả bình chọn sản phẩm CNNTTB trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng bình chọn sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh năm 2026.

- Theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch tổ chức bình chọn sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh năm 2026.

- Chuẩn bị các điều kiện liên quan đến việc tổ chức bình chọn và lễ trao giấy chứng nhận cho các cơ sở có sản phẩm được công nhận.

- Hoàn chỉnh hồ sơ đăng ký tham gia bình chọn sản phẩm CNNTTB cấp quốc gia trình UBND tỉnh phê duyệt và gửi Bộ Công Thương.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Công Thương tổ chức, triển khai Kế hoạch bình chọn sản

phẩm CNNTTB cấp tỉnh năm 2026; hướng dẫn quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

3. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với Sở Công Thương triển khai thực hiện kế hoạch bình chọn sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh năm 2026.

4. UBND các xã, phường, đặc khu

- Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tham gia bình chọn sản phẩm CNNTTB các cấp.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức bình chọn sản phẩm CNNTTB cấp xã, bảo đảm phù hợp với kế hoạch chung của tỉnh. Kinh phí thực hiện được sử dụng từ nguồn kinh phí khuyến công của xã năm 2026 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

- Báo cáo kết quả thực hiện, tổng hợp danh sách sản phẩm tham gia bình chọn cấp tỉnh, gửi Sở Công Thương trước ngày 10/5/2026 (*theo Phụ lục II kèm theo*). Trường hợp không tổ chức bình chọn cấp xã, UBND các xã, phường, đặc khu tổng hợp danh sách sản phẩm của các cơ sở công nghiệp nông thôn có nhu cầu tham gia bình chọn cấp tỉnh

5. Báo và phát thanh, truyền hình

- Tăng cường công tác tuyên truyền Kế hoạch bình chọn sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị để các cơ sở công nghiệp nông thôn hưởng ứng tham gia.

- Thông tin kết quả bình chọn sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh năm 2026 trên các phương tiện thông tin đại chúng để quảng bá, tôn vinh sản phẩm đạt giải.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và phát thanh, truyền hình Quảng Trị;
- Lưu: VT, CTXD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Đức Tiến

Phụ lục I

(Kèm theo Kế hoạch /KH-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh)

**THÔNG TIN CƠ SỞ CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN VÀ SẢN PHẨM
THAM GIA BÌNH CHỌN**

Cấp bình chọn: Năm bình chọn:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở công nghiệp nông thôn (*Ghi bằng chữ in hoa có dấu*):
2. Tên viết tắt (*Nếu có*):
3. Mã số thuế: (*Ngày cấp:, cơ quan cấp:*)
4. Địa điểm trụ sở chính:
5. Địa điểm sản xuất:
6. Loại hình: Doanh nghiệp nhỏ và vừa Tổ hợp tác Hợp tác xã
Liên hiệp Hợp tác xã Hộ kinh doanh
7. Họ và tên người đại diện theo pháp luật:
8. Chức danh:; Giới tính:; Dân tộc:
9. Số lao động hiện có: người
 - Lao động nữ:
 - Lao động dân tộc thiểu số:
 - Lao động tham gia đóng bảo hiểm xã hội:
10. Hoạt động trách nhiệm xã hội/cộng đồng: Không Có (*Mô tả ngắn gọn*)
.....
11. Tình hình chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước:
 - Đáp ứng điều kiện sản xuất, kinh doanh theo quy định
 - Thực hiện nghĩa vụ về thuế và tài chính khác theo quy định
 - Chấp hành quy định về bảo vệ môi trường
 - Chấp hành các quy định về an toàn, vệ sinh lao động
 - Khác (*Ghi chi tiết*):

II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm/bộ sản phẩm:
2. Sản phẩm thuộc nhóm:
 - Thủ công mỹ nghệ
 - Chế biến nông, lâm, thủy sản và thực phẩm

Thiết bị, máy móc, dụng cụ, phụ tùng cơ khí và các sản phẩm công nghiệp khác phục vụ sản xuất hoặc tiêu dùng

3. Thông tin chi tiết về sản phẩm tham gia bình chọn (*Mô tả tổng quát: tính năng, công dụng, quy trình, công nghệ sản xuất, ...*):.....

Đính kèm video liên quan: Có Không

4. Thị trường tiêu thụ chính: Nội địa..... % Xuất khẩu.....%

5. Đối tượng khách hàng chính:

6. Sở hữu trí tuệ (*nhãn hiệu, kiểu dáng, ...*):

Có (*Số đăng ký:, Thời hạn giá trị:*) Không

7. Chứng nhận chất lượng:

ISO (*Số đăng ký:, Thời hạn giá trị:*) Không

HACCP (*Số đăng ký:, Thời hạn giá trị:*) Không

Chứng nhận ATTP (*Số đăng ký:, Thời hạn giá trị:*) Không

Hồ sơ tự công bố Không

Khác (*Ghi rõ: ... Số chứng nhận: ... , Ngày cấp: Thời hạn giá trị: ...*)

8. Truy xuất nguồn gốc: Có (*QR code / hồ sơ giấy, ...*) Không

9. Nguyên liệu chính sản xuất sản phẩm:

- Tỷ lệ nguyên liệu trong nước:%

- Tỷ lệ nguyên liệu nhập khẩu:% (*Nguồn nhập khẩu:*)

- Tỷ lệ nguyên liệu tái tạo:%

10. Công nghệ sản xuất áp dụng: Thủ công Bán cơ khí Tự động hóa

11. Sản lượng năm liền kề trước năm bình chọn:.....

12. Doanh thu năm liền kề trước năm bình chọn: VND

- Doanh thu nội địa: VND

- Doanh thu xuất khẩu:VND; Tương đương.....USD

13. Mẫu mã và bao bì sản phẩm:

Phù hợp tính ứng dụng thực tế (*Bảo quản, vận chuyển, sử dụng*)

Có đăng ký nhãn hiệu và/hoặc thiết kế bao bì (*Số đăng ký, cơ quan cấp*)

Đầy đủ thông tin theo quy định (*Nguồn gốc, thành phần, hướng dẫn sử dụng, bảo quản...*)

14. Yếu tố bản sắc văn hóa địa phương:

Không

Có (*Mô tả ngắn gọn yếu tố văn hóa đặc trưng gắn với sản phẩm, như: Nghề truyền thống, làng nghề, tập quán sản xuất đặc thù; Câu chuyện, sự tích, truyền thuyết, lễ hội, tín ngưỡng liên quan đến sản phẩm. Khuyến khích đính kèm minh chứng: Hình ảnh, tài liệu, bài viết, video, ...*):

15. Yếu tố đổi mới sáng tạo:

Không

Có (Mô tả ngắn gọn cải tiến kỹ thuật, quy trình sản xuất, nguyên liệu, mẫu mã; ứng dụng công nghệ mới như tự động hóa, số hóa, công nghệ sạch; giải pháp quản trị, marketing, phân phối; sản phẩm đạt giải thưởng hoặc chứng nhận liên quan đến đổi mới sáng tạo...):.....

16. Yếu tố hội nhập quốc tế:

Không

Có (Mô tả ngắn gọn sản phẩm đã xuất khẩu hoặc có hợp đồng/đơn hàng quốc tế; đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế; tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế; có đối tác nước ngoài hoặc chiến lược mở rộng thị trường...):

III. CAM KẾT CỦA CƠ SỞ CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

1. Tự nguyện tham gia Chương trình bình chọn sản phẩm CNNTTB. Sản phẩm/bộ sản phẩm tham gia bình chọn là do cơ sở sản xuất và là chủ sở hữu hợp pháp.

2. Thông tin do cơ sở cung cấp là trung thực, chính xác; cơ sở chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đã kê khai.

3. Cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn chất lượng đã kê khai.

IV. XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1. (Tên cơ sở)..... đang duy trì hoạt động ổn định, chấp hành quy định pháp luật và nghĩa vụ sản xuất, kinh doanh; đúng đối tượng được quy định tại Nghị định số 45/2012/NĐ-CP của Chính phủ về khuyến công (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 235/2025/NĐ-CP của Chính phủ).

2. (Tên cơ sở)..... có sản phẩm/bộ sản phẩm(Tên sản phẩm/bộ sản phẩm)..... được chứng nhận sản phẩm CNNTTB cấp(Xã/tỉnh)....., đủ điều kiện tham gia bình chọn sản phẩm CNNTTB cấp(Tỉnh/quốc gia)....

3. Các thông tin do cơ sở cung cấp đảm bảo đầy đủ, chính xác.

.....ngày ... tháng ... năm 2026

Đại diện

Cơ sở công nghiệp nông thôn
(Ký tên và đóng dấu(nếu có))

Đại diện

Cơ quan quản lý tại địa phương
(Ký tên và đóng dấu)

